

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 311/2020/HS-PT

Ngày: 22/6/2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Vũ Đông.

Các Thẩm phán: Ông Đặng Đình Lực;

Ông Hoàng Văn Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hải – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:
Ông Bùi Ngọc Tân - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 22 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 40/2020/TLPT-HS ngày 06 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo Giàng A D, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 34/2019/HS-ST ngày 27 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu.

- Bị cáo có kháng cáo:

Giàng A D (Tên gọi khác: Không), sinh năm 1986 tại tỉnh Điện Biên; nơi ĐKKHKT và chỗ ở trước khi bị bắt: Bản Hồ C, xã H, huyện Mường C, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: Lớp 02/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Giàng Chừ P (đã chết) và bà Vàng Thị M, sinh năm 1949; có vợ: Vàng Thị D, sinh năm 1992; Con: Bị cáo có 04 con (con lớn nhất sinh năm 2005, con nhỏ nhất sinh năm 2015); tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/7/2019, tạm giam từ ngày 11/7/2019 (Có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Công Hường - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu (Có mặt).

- *Người phiên dịch tiếng dân tộc Mông cho bị cáo:* Ông Hàng A Chua, sinh năm 1991; địa chỉ: Tổ 19, phường Tân Phong, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Giàng A D là người lao động tự do, dân tộc Mông, đi làm thuê ở Mường Nhé, Điện Biên. Quá trình làm việc ở Mường Nhé, Di có quen với một người đàn ông dân tộc Mông, qua trò chuyện người đó giới thiệu tên là Ma nhà ở Mường Tè, Lai Châu trước khi bị bắt khoảng 3 tuần (còn họ tên địa chỉ cụ thể của người này như thế nào Di không biết rõ). Ma đã xin số điện thoại của Di để liên lạc khi cần. Khoảng 02 tuần sau khi Di về nhà ở Mường Chà thì Ma đã gọi điện thoại rủ Di đi Pa Tần, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu chơi, Di đồng ý. Sau đó Di đi xe máy đến Pa Tần thì gặp Ma ở đó. Khi gặp nhau Ma có gọi điện thoại cho một người tên Cha (qua Ma giới thiệu người đó tên là Cha nhà ở Phong Thổ, còn tên tuổi địa chỉ cụ thể như thế nào Di không biết rõ). Tại đây Ma và Cha đã nói chuyện trao đổi với nhau; nội dung hai người này trao đổi Di không được biết. Sau khi nói chuyện xong Di đi về nhà.

Đến khoảng 10 giờ 00 phút ngày 01/7/2019, khi Di đang ở nhà thì thấy có điện thoại của Cha gọi đến và hẹn đi đến ngã ba Phong Thổ, Lai Châu để gặp nhau. Sau đó, Di đã điều khiển xe máy biển kiểm soát 27B1 – 58758 là xe của cháu Giàng A Hồ (chiếc xe này Di mượn đi nhưng không nói cho Hồ biết đi đâu làm gì). Khoảng 15 giờ 00 phút cùng ngày, Di đi đến ngã ba Phong Thổ, Lai Châu để gặp Cha. Tại đây, Cha hỏi Di có hàng chưa thì Di trả lời không có hàng, Cha bảo Di gọi điện thoại cho Ma nhưng vì điện thoại hết tiền nên Di không gọi, sau đó Cha đã gọi điện cho Ma nói chuyện gì thì Di không biết. Gặp Cha xong, Di đi về Pa Tần nghỉ thì thấy Ma cũng đang ở Pa Tần, cả hai cùng vào nghỉ trọ nhưng khác phòng. Đến khoảng hơn 7 giờ 00 phút sáng ngày 02/7/2019, Ma đến bảo với Di chở đi Phong Thổ gặp Cha để kiểm tra và đếm tiền để cho Súa bán 02 bánh Heroine, nếu bán được thì Súa sẽ trả công cho Ma và Di 5.000.000 đồng (theo Ma nói Súa là người ở Mường Chà, Điện Biên, Di cũng không biết cụ thể về người này), nghe Ma nói vậy Di đồng ý và đã điều khiển xe máy chở Ma đi qua ngã ba Phong Thổ, đến đoạn đường km 09 - Quốc lộ 4D thuộc khu vực bản Nậm Cung, xã Mường So, huyện

Phong Thổ, tỉnh Lai Châu thì gặp Cha cùng với một người đàn ông dân tộc Thái (người đàn ông này Di mới nhìn thấy lần đầu tiên). Khi gặp nhau, cả 04 người cùng đi vào bụi cây cách đường nhựa một đoạn, tại đây, Cha đã lấy tiền trong túi ra toàn loại tiền mệnh giá 500.000 đồng, Cha đưa cho Ma một tập tiền loại mệnh giá 500.000 đồng để đếm, đưa cho Di một tập tiền loại mệnh giá 500.000 đồng, Di cầm đếm được 03-04 tờ do đếm chậm và không biết đếm nhiều nên Di đưa lại tập tiền cho Ma còn Ma tiếp tục đếm. Khi Ma đang đếm tiền thì thấy có điện thoại của Súa gọi đến. Ma nghe máy và bảo Súa mang 02 bánh Heroine xuống, một lúc sau thì Di thấy Súa đi xe máy đến (do Súa đội mũ bảo hiểm, đeo khẩu trang nên Di không nhìn rõ mặt). Khi Súa đến cầm theo một túi dạng ba lô màu đen, Súa đã lấy trong túi ra hai bánh Heroine, mỗi bánh đều được gói ngoài bằng nilon màu đen đưa cho Cha, sau đó Súa đi luôn. Cha nhận 02 bánh Heroine mở ra và bảo Di cầm hộ để Cha thử Heroine, Di chưa kịp giữ thì người đàn ông dân tộc Thái cầm và mở giúp bánh Heroine để Cha thử. Cha lấy một con dao nhỏ rạch bánh Heroine ra lấy một ít bột ra bỏ vào trong chai nước lọc để thử, lúc này 02 bánh Heroine vẫn để dưới đất. Khi Cha đang thử Heroine thì có lực lượng Công an đến, lúc đó mọi người đã bỏ chạy thoát, còn Di bị bắt giữ và thu giữ được 02 bánh Heroine mà các đối tượng đang giao dịch mua bán.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Giàng A D đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Theo lời khai của bị cáo Di, nguồn gốc Heroine bị thu giữ là của Súa đem đến nhờ Ma và Di bán. Tuy nhiên Di cũng không biết cụ thể họ và địa chỉ của Súa, Ma. Ngoài lời khai duy nhất của bị cáo không có tài liệu chứng cứ khác để chứng minh, vì vậy không có đủ căn cứ để tiến hành xác minh điều tra đối với Ma và Súa.

Theo lời khai của bị cáo Di, người đàn ông mua Heroine có tên là Cha và một người đàn ông dân tộc Thái nhưng Di không biết họ và địa chỉ cụ thể. Do vậy không đủ căn cứ để xác minh, điều tra làm rõ đối với hai người đàn ông này.

Tại Kết luận giám định số 331/GĐ- KTHS ngày 04/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Vật chứng thu giữ của Giàng A D có tổng khối lượng là 679,1 gam. Mẫu vật gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Tại Bản án sơ thẩm số 34/2019/HS-ST ngày 27/11/2019, Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu đã quyết định: Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333

Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Giàng A D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Giàng A D tù chung thân. Thời hạn tù tính từ ngày 02/7/2019.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo của bị cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 02/12/2019, bị cáo Giàng A D có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Giàng A D giữ nguyên nội dung kháng cáo và trình bày bị cáo là người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật hạn chế nên đề nghị được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội kết luận:

Về tố tụng, các cơ quan tiền hành tố tụng cấp sơ thẩm và Hội đồng xét xử phúc thẩm thực hiện đúng các quy định. Kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định nên được chấp nhận để xét.

Toà án cấp sơ thẩm đã xem xét bị cáo phạm tội mua bán trái phép chất ma túy là Heroin với số lượng 679,1 gam là tương đối lớn nên đã xử phạt bị cáo hình phạt tù chung thân là không oan. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; khai báo thành khẩn; các tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đã được Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đủ và tuyên phạt bị cáo tù chung thân là đã phù hợp với hướng dẫn của Nghị quyết số 01/2001/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 3 năm 2001 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Tuy bị cáo khai bố đẻ của bị cáo được tặng thưởng Huân chương nhưng bị cáo không có đề xuất trình nên không có căn cứ để xem xét. Do không có tài liệu gì mới xuất trình nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên các quyết định của bản án sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo Giàng A D xác định bị cáo tham gia phạm tội nhưng chỉ có vai trò thứ yếu, bị rủ rê, lôi kéo. Bị cáo là người dân tộc sống ở vùng xa xôi, hẻo lánh nên nhận thức hạn chế, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự; chưa được hưởng lợi trong vụ án này. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm hình phạt và miễn án phí hình sự cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Nghiên cứu hồ sơ vụ án, kết quả quá trình điều tra, bản án sơ thẩm và xem xét đơn kháng cáo cũng như lời khai của bị cáo đồng thời thông qua kết quả xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử phúc thẩm đánh giá và nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Giàng A D làm trong hạn nên được chấp nhận để xem xét.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo khai bố đẻ của bị cáo được tặng thưởng Huân chương nhưng bị cáo không nhớ loại gì và không có đề xuất trình nên không có căn cứ để xem xét.

[2] Về nội dung, xét kháng cáo của bị cáo:

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Giàng A D tiếp tục khai thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm đã xác định. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra được ghi nhận tại Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định: Hồi 08 giờ 20 phút ngày 02/7/2019, tại km 09 - Quốc lộ 4D thuộc khu vực bản Nậm Cung, xã Mường So, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, tổ công tác Phòng PC04-Công an tỉnh Lai Châu đã phát hiện, bắt quả tang Giàng A D cùng một số đối tượng đang tiến hành mua bán 679,1 gam ma túy được giám định kết luận là chất Heroine; một số đối tượng chạy thoát còn Di bị bắt giữ.

Hành vi nêu trên của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được việc bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì ham lợi nên vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo là người có đủ năng lực pháp luật để chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội mà mình đã gây ra.

Do đó, tại Bản án sơ thẩm số 34/2019/HS-ST ngày 27/11/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu đã xác định bị cáo Giàng A D phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” tội phạm và hình phạt quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn chính xác, đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật.

Khi quyết định hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đủ các tình tiết giảm nhẹ như bị cáo xuất thân là những người lao động bình thường, chưa có tiền án, tiền sự; thuộc thành phần Dân tộc thiểu số, trình độ văn hóa thấp; sự hiểu biết pháp luật có phần hạn chế, trước Cơ quan điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo tội lỗi của mình là những tình tiết giảm nhẹ theo qui định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và quyết định hình phạt tù chung thân đối với bị cáo Giàng A D là có căn cứ và phù hợp quy định.

Nay bị cáo kháng cáo xin giảm hình phạt nhưng không có tình tiết gì mới xem xét, áp dụng để có thể chấp nhận kháng cáo giảm hình phạt cho bị cáo.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Do kháng cáo không được chấp nhận nên lẽ ra bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm, nhưng cần căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án

phí và lệ phí Tòa án, do bị cáo sống ở vùng đặc biệt khó khăn nên cần miễn án phí hình sự phúc thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

- Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Giàng A D; Giữ nguyên các quyết định của Bản án sơ thẩm số 34/2019/HS-ST ngày 27/11/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu. Cụ thể:

1. Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Giàng A D tù chung thân về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 02/7/2019.

2. Về án phí: Bị cáo Giàng A D không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Công an tỉnh Lai Châu;
- Cục THADS Lai Châu;
- TTG - CA tỉnh Lai Châu;
- Bị cáo (qua trại);
- Lưu: HSVA, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Nguyễn Vũ Đông